

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ
MDF VRG QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Số 15 /TB-HĐQT.MDFQT

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Quý cổ đông - Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, với nội dung sau:

- Thời gian đại hội:** 8h00 ngày 17/4/2024 (thứ tư);
- Địa điểm:** Hội trường Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị tại KCN Quán Ngang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.
- Nội dung Đại hội:** Thảo luận và thông qua các vấn đề sau: (i) Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, kế hoạch năm 2024 của BĐH, HĐQT và Ban KS; (ii) Lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2024; (iii) Phân phối lợi nhuận năm 2023, KH phân phối lợi nhuận 2024; (iv) Thù lao HĐQT, Ban KS năm 2023, KH năm 2024; (v) Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;
- Xác nhận tham dự Đại hội:** Quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc gửi giấy xác nhận tham dự ĐHĐCĐ năm 2024 về địa chỉ bên dưới trước ngày 17/4/2024.
- Ủy quyền tham dự Đại hội:** Nếu quý cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự vui lòng điền vào mẫu giấy ủy quyền dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và xuất trình khi Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội (*Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký trực tiếp. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền*).
- Địa chỉ gửi văn bản, liên hệ hỗ trợ:** Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.
- Địa chỉ: KCN Quán Ngang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.
Người liên hệ: Ông Lê Phú Xuyên - Điện thoại: 0905 222038.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự ĐH mang theo giấy tờ sau:
- Thông báo mời họp và giấy ủy quyền (nếu có);
- Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đỗ Hữu Phước



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày.....tháng.....năm 2024

GIẤY XÁC NHẬN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị

Kính gửi: Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Tên cổ đông.....Mã số.....

Tên người được ủy quyền (nếu có):.....

Số CMND/hộ chiếu/CCCD:.....

Cấp ngày:..... Tại:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Tổng số cổ phần sở hữu/ủy quyền:.....

(Bằng chữ:.....)

Xác nhận tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP
gỗ MDF VRG Quảng Trị.

CỔ ĐÔNG/TM. CỔ ĐÔNG

(Ký ghi rõ họ tên hoặc ký tên đóng dấu)

.....



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị

Kính gửi: Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị

1. Bên uỷ quyền:

- Số CMND/ Hộ chiếu/GCNĐKKD(1):.....cấp ngày.....tại.....

- Địa chỉ thường trú(2):.....

- Hiện sở hữu số cổ phần là:.....

Bằng chữ:.....

2. Bên nhận uỷ quyền:.....

- Số CMND/ Hộ chiếu/GCNĐKKD(1):.....cấp ngày.....tại.....

- Địa chỉ thường trú(2):.....

3. Nội dung uỷ quyền: Bên nhận uỷ quyền sẽ thay mặt Bên uỷ quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 trong phạm vicổ phần trên tổng số.....cổ phần thuộc sở hữu của Bên uỷ quyền.

4. Cam kết:

Bên uỷ quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị; Đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty đối với việc uỷ quyền này.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị

....., ngày tháng năm 2024

Bên được uỷ quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên uỷ quyền(3)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Nếu cổ đông là pháp nhân thì ghi số giấy phép kinh doanh.

(2) Nếu cổ đông là pháp nhân thì ghi địa chỉ trụ sở chính.

(3) Nếu cổ đông là pháp nhân thì người đại diện pháp luật đơn vị ký tên đóng dấu.

- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 không được uỷ quyền lại cho người thứ 3 và phải xuất trình CMND/hộ chiếu/CCCD hợp lệ trước khi dự Đại hội.

- Các trường hợp chậm trễ, Công ty sẽ không giải quyết.

CÔNG TY CP GỖ MDF VRG QUẢNG TRỊ

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TT	Nội dung
I	KHAI MẠC
1	Đón khách
2	Báo cáo tư cách cổ đông về dự Đại hội
3	Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký Đại hội
II	NỘI DUNG ĐẠI HỘI
1	Thông qua chương trình Đại hội, Thông qua quy chế làm việc Đại hội
2	Thông qua Ban kiểm phiếu đại hội
3	Thông qua Báo cáo của BDH về kết quả thực hiện SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024
4	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024.
5	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024.
6	Thông qua Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
7	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán
8	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024
9	Thông qua thực hiện thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023, kế hoạch năm 2024
10	Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT
11	Bầu bổ sung thành viên HĐQT
12	Thảo luận, biểu quyết các nội dung Hội đồng quản trị trình Đại hội.
13	Thông qua biên bản họp và nghị quyết Đại hội.
III	BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Quảng Trị, ngày tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CP GỖ MDF VRG QUẢNG TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội nội dung Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

Điều 1. Mục tiêu

- Đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông để hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đề ra.
- Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và đoàn kết.
- Vì quyền lợi của Cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

Điều 2. Tiến hành đại hội

- Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông tham dự họp đại diện ít nhất 50% số Cổ phần có quyền biểu quyết.
- Các Cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

Điều 3. Đoàn chủ tịch Đại hội

- Đoàn chủ tịch đại hội tối đa là 03 thành viên do chủ tịch Hội đồng quản trị công ty làm chủ tọa.
- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
- Chủ tọa thay mặt đại hội ký tên vào biên bản và nghị quyết đại hội.

Điều 4. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty chỉ định trước Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

1. Kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

2. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội. Báo cáo kết quả biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Thư ký;

Điều 5. Ban thư ký Đại hội

1. Thư ký Đại hội do đoàn chủ tịch Đại hội giới thiệu có tối đa 02 thành viên.

2. Có nhiệm vụ ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội.

3. Hỗ trợ đoàn chủ tịch công bố dự thảo biên bản, nghị quyết đại hội và thông báo của đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên do đoàn chủ tịch đại hội đề cử và được đại hội cổ đông thông qua.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử

b) Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bỏ phiếu của các cổ đông tại đại hội.

c) Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước đại hội, bao gồm báo cáo kết quả biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho chủ tọa và ban thư ký.

d) Xem xét và báo cáo đại hội những trường hợp đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc chung: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến cổ đông của tất cả cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại hội. Mỗi vấn đề biểu quyết có số phiếu biểu quyết tính bằng tổng số cổ phần mà cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại hội sở hữu.

2. Cách biểu quyết: Với nội dung được yêu cầu biểu quyết, việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến (với hai hình thức biểu quyết là giơ thẻ biểu quyết và đánh dấu vào phiếu biểu quyết); Cổ đông tán thành hoặc không tán thành bằng cách giơ Thẻ biểu quyết hoặc không giơ Thẻ biểu quyết.

3. Những vấn đề được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

- a) Quy chế bầu cử, quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (nếu có);
- b) Bầu đoàn chủ tịch, ban thư ký đại hội.
- c) Thành phần Ban kiểm phiếu;
- d) Việc thay đổi chương trình họp theo quy định tại Điều lệ (nếu có);
- đ) Chương trình, nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Các nội dung đã được biểu quyết thông qua thêm vào chương trình họp;
- g) Nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được Chủ tọa hoặc Thư ký đọc toàn văn.

4. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát, thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí của quy chế bầu cử.

5. Điều kiện thông qua các vấn đề tại Đại hội: Các quyết định của đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; trừ các nội dung tại khoản 4 điều này và các nội dung sau đây được thông qua nếu có từ sáu lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a) Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;
- b) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- c) Tổ chức lại hay giải thể Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- f) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.

Điều 7. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội.

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua bằng hình thức biểu quyết trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị. Kính trình Đại hội thông qua./.

Nơi nhận

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đỗ Hữu Phước

QUY CHẾ
Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị như sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần hoặc đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

2. Có trình độ đại học trở lên, có năng lực quản lý và kinh doanh, có kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động của Công ty;

3. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc, của người quản lý Công ty, của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ;

5. Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của doanh nghiệp nhà nước và các doanh nghiệp thành viên trong Tập đoàn;

6. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành Pháp luật.

Điều 3. Đề cử ứng viên thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là: 02 thành viên.

2. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT:

Theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định về việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT như sau

(i) Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ chín mươi phần trăm (90%) trở lên được đề cử đủ ứng cử viên.

(ii) Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Việc Hội đồng quản trị giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật.

(iii) Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

3. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu và tên được sắp xếp theo thứ tự ABC trên phiếu bầu.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu:

- Phiếu bầu do Ban tổ chức đại hội phát hành có đóng dấu treo của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị

- Phiếu bầu được in thống nhất, có ghi rõ Mã cổ đông, Tên cổ đông, Số cổ phần sở hữu và đại diện, Tổng số phiếu biểu quyết được quyền;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời duy nhất một (01) phiếu bầu thành viên HĐQT theo mã số tham dự (*theo số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền*);

2. Ghi phiếu bầu: được tiến hành như sau:

- Cổ đông phải tự mình ghi số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu một cách rõ ràng, dễ đọc; để thể hiện quyền quyết định cuối cùng của mình trong việc lựa chọn các ứng viên.

- Trường hợp ghi sai hoặc bị thất lạc phiếu bầu, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền phải nhanh chóng báo cho Ban Kiểm Phiếu ghi nhận để đổi phiếu bầu khác.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa; ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên, bầu quá số lượng thành viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 5. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*);

3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu gồm 04 thành viên do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Hướng dẫn, điều khiển việc bầu cử theo quy định này;

+ Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực và chính xác của việc bầu cử và kiểm phiếu, nếu sai phạm Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm;

+ Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó thực hiện niêm phong tất cả phiếu bầu cử;

+ Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử

1. Người trúng cử sẽ được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ người có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung là 02 thành viên.

2. Trường hợp kết quả bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT đã được Đại hội thông qua thì sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 02 trong số những người đề cử hoặc ứng cử không trúng cử đợt 01 còn lại. Trường hợp vẫn không bầu đủ số lượng thành viên HĐQT, thì việc bầu cử tiếp theo sẽ do ĐHĐCĐ quyết định.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số phiếu bầu và tỉ lệ phần trăm của phiếu bầu cho từng ứng cử viên HĐQT, danh sách trúng cử bổ sung HĐQT

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa đoàn Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đỗ Hữu Phước

Số 44/BC-MDFQT

Quảng Trị, ngày 30 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động SXKD năm 2023 Phương hướng nhiệm vụ năm 2024

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Tình hình khách quan:

Năm 2023, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều yếu tố rủi ro, phức tạp, khó lường với nhiều thách thức tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Thị trường xuất khẩu gỗ MDF những tháng đầu năm hoàn toàn bế tắc, các nhà xuất khẩu có đơn hàng từ trước, đã tập kết, dự trữ đầy kho chuẩn bị xuất đi nhưng không thực hiện được. Tất cả hàng hóa xuất khẩu ứ đọng dài ngày buộc phải quay lại giảm giá tiêu thụ trong nước. Các nhà sản xuất trong nước tiếp tục sản xuất nhưng tiêu thụ chậm dẫn đến các Nhà máy tồn kho lớn, vốn ứ đọng nhiều, những công ty không có lợi thế cạnh tranh buộc phải tạm ngừng sản xuất. Công ty MDF VRG Quảng Trị không nằm ngoài thách thức đó, do thị trường tiêu thụ ở xa so với các doanh nghiệp khác, vì vậy tiêu thụ càng khó khăn hơn.

Cách đây 2-3 năm, năng lực sản xuất trong nước chỉ sản xuất chưa tới 1,5 triệu m³/năm. Hiện nay, các nhà sản xuất MDF trong nước với công suất sản xuất 2,2 triệu m³/năm nhưng thực tế sản xuất 2,7 triệu m³/năm, đến giữa năm 2024 Miền bắc có thêm nhà máy 300.000 m³/năm đi vào sản xuất và đạt trên 3 triệu m³/năm, tốc độ mở rộng sản xuất trong nước rất nhanh. Ngoài ra, nguồn cung từ các nước Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Trung Quốc vv... nhập khẩu vào Việt Nam theo đường chính ngạch hàng năm khoảng 800.000 m³ MDF các loại, chưa kể nhập các đường khác. Sức nóng cạnh tranh cùng ngành sản xuất sản phẩm gỗ MDF rất lớn.

Về nguyên liệu cho sản xuất: Khi thị trường xuất khẩu Dăm gỗ khởi sắc, giá cả cạnh tranh tăng cao ảnh hưởng lớn đến giá thành sản xuất, khi xuất khẩu trầm lắng, các chủ rừng ngưng khai thác chờ giá tăng mới khai thác nguồn cung khan hiếm. Thời tiết, khí hậu đặc thù của vùng, miền ảnh hưởng lớn đến nguồn cung nguyên liệu cho Nhà máy, mùa mưa, mưa liên tục kéo dài nhiều tháng liền nguyên liệu không khai thác được, thiếu nguyên liệu cho sản xuất. Nếu công ty không dự trữ nguyên liệu phù hợp, sản xuất sẽ bị gián đoạn. Các vật tư, hóa chất, thiết bị thay thế vv... cách xa vị trí công ty đứng chân, nên mất thêm thời gian, chi phí mới về đến nhà máy so với các đối thủ cạnh tranh.

Tình hình tài chính khó khăn ảnh hưởng lớn đến việc mua sắm nói chung, nhập nguyên liệu gỗ nói riêng ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất của công ty. Việc thanh toán không đúng hạn cho các nhà cung cấp dẫn đến khó khăn trong việc mời thầu mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất.

2. Tình hình nội tại:

Khi đối mặt với mức độ cạnh tranh ngày càng tăng cao, hệ thống quản trị, quản lý bị lộ những điểm yếu tích lũy trong suốt quá trình hình thành và phát triển của Công ty như:

Triết lý kinh doanh (văn hóa doanh nghiệp), mục tiêu dài hạn, tầm nhìn và giá trị được định hướng chưa đầy đủ, không đi sâu xây dựng cốt lõi bên trong, chỉ nhìn vào mục tiêu ngắn hạn.

Dẫn đến sự chông chéo chức năng giữa các bộ phận, bố trí nhân lực chưa phù hợp với hệ thống quản lý, phối hợp nhóm và giữa các nhóm, các bộ phận còn lẻo không hỗ trợ được cho nhau (thậm chí còn cản trở giảm hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của nhau). Một phần do không thực hiện cơ chế phân quyền hoặc phân quyền không rõ ràng trong hệ thống. Thực hiện cơ chế Tập quyền không còn phù hợp với quy mô của công ty cũng như cơ chế thị trường hiện nay.

Hệ lụy của những vấn đề trên là:

Kết quả kinh doanh: Chất lượng sản phẩm không ổn định, khách hàng thường xuyên khiếu nại, việc tiêu thụ hàng hóa ngày càng khó khăn hơn trong công tác tiếp thị, bán hàng. Dẫn đến công ty nợ tăng cao, tồn kho lớn, doanh thu giảm, tài sản thất thoát (chênh lệch giữa thực tế với sổ sách), thị phần thu hẹp, mất lợi thế cạnh tranh. Tình trạng này kéo dài từ đầu quý III/2022 đến nay nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 thể hiện không đạt như kế hoạch đề ra cụ thể sau:

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Tình hình tiêu thụ và kết quả kinh doanh:

Năm 2023 là năm đầy biến động đối với công ty gỗ MDF VRG Quảng trị, sản lượng tiêu thụ sản phẩm gỗ MDF liên tục giảm sâu qua các tháng trong năm và so với năm 2022. Tháng 1 năm trước tiêu thụ 19.600 m³, tháng 1 năm 2023 chỉ tiêu thụ 1.297 m³, lũy kế 6 tháng đầu năm 2023 tiêu thụ 74.724 m³ chỉ bằng 55% so cùng kỳ năm 2022 (135.691 m³). Cả năm 2023 tiêu thụ 168.803 m³ chỉ bằng 65% so năm 2022 (259.490 m³), thực hiện đạt 70,45% so kế hoạch đề ra.

Doanh thu chỉ bằng 61% so năm 2022 và đạt 60,24% kế hoạch, chi phí tài chính tăng 21,37% so năm trước, giá bán bình quân giảm 6,33% vì vậy kết quả sản xuất kinh doanh giảm sâu so năm 2022 và kế hoạch 2023 cụ thể theo bảng:

KẾT QUẢ SX KINH DOANH 2023 SO KẾ HOẠCH

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So với KH
			2023	năm 2023	
I	Chỉ tiêu khối lượng				
1	Sản lượng sản xuất	m3	240.000	181.081,89	75,45%
1.1	Sản xuất gỗ MDF đạt	"	239.621	180.852,36	75,47%
1.2	Sản xuất gỗ MDF hỏng	"	379	229,53	60,56%
2	Sản lượng tiêu thụ gỗ	"	239.621,16	168.804,00	70,45%
2.1	Xuất khẩu	"	10.782,19	41.086,41	381,06%
2.2	Nội địa	"	228.838,97	127.717,59	55,81%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu thuần	Tr.đ	1.311.423	790.016	60,24%

1.1	Doanh thu hoạt động SXKD	Tr.đ	1.311.423	784.709	59,84%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	-	2.622	
1.3	Doanh thu khác	Tr.đ	-	2.685	
2	Tổng chi phí	Tr.đ	1.248.606	816.298	65,38%
2.1	Chi phí sản xuất kinh doanh	Tr.đ	1.200.788	775.650	64,60%
	Giá vốn gỗ MDF	Tr.đ	1.090.365	694.205	63,67%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	17.662	12.879	72,92%
	Chi phí bán hàng	Tr.đ	92.761	68.565	73,92%
.2	Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đ	47.818	38.146	79,77%
	Lãi vay	Tr.đ	47.818	37.795	79,04%
	Chi phí tài chính khác	Tr.đ		351	
.3	Chi phí khác	Tr.đ		2.502	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	62.817	-26.282	-41,84%

2. Hoạt động sản xuất:

Tổng khối lượng sản xuất năm 2023 thực hiện 181.082 m³ đạt 75% kế hoạch năm và bằng 71,8% so năm trước. Những tháng đầu năm 2023, công ty chỉ duy trì sản xuất nhà máy 1, bảo dưỡng Nhà máy 2 để giữ chân người lao động, duy trì hoạt động của máy móc, thiết bị. Tại đây chuyên 2 thời gian dừng máy 171,4 ngày so năm 2022 chỉ dừng 73 ngày cao gấp 2,35 lần theo đó sản lượng sản xuất cũng giảm đi chỉ đạt 106.174 m³ bằng 62,36% so năm 2022 (170.257 m³). Dây chuyền 1 duy trì thời gian sản xuất ổn định hơn, thời gian dừng máy 76 ngày ít hơn năm trước, sản lượng sản xuất 74.913 m³ đạt so kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân sản lượng sản xuất thấp so với kế hoạch do:

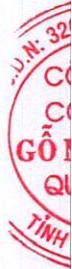
+ Sản phẩm sản xuất không tiêu thụ được, tồn kho cao ứ đọng, thành phẩm tồn kho đầu năm 24.187 m³ đến cuối tháng 6 tăng lên 31.802 m³ tại ngày 15/8/2023 tiếp tục tăng lên 32.569 m³ với giá trị 143,63 tỷ đồng. Trong lúc đó, năng lực kho sản xuất tại hai Nhà máy chỉ chứa khoảng 22.000 m³. Nên phải dừng sản xuất nhiều tháng.

+ Sản phẩm không tiêu thụ được do giá thành sản xuất cao hơn giá bán, có một phần ảnh hưởng từ giá nguyên liệu đầu vào cao. Một phần do kiểm soát chất lượng gỗ nguyên liệu đầu vào chưa tốt dẫn đến định mức tiêu hao cao, tăng giá thành sản xuất.

Trước tình hình khó khăn về chất lượng ván không ổn định, nhiều khách hàng phản ánh, trả lại hàng. Công ty đã bắt tay ngay vào việc, đánh giá lại sản xuất, phân tích nguyên nhân và đưa ra giải pháp:

Chất lượng sản xuất được đặt lên hàng đầu, vì ổn định chất lượng sản phẩm, uy tín công ty nên sản xuất phải ưu tiên đảm bảo chất lượng đúng như cam kết với khách hàng trong năng lực sản xuất của công ty. Triển khai, quán triệt đến từng bộ phận, phân xưởng, Công ty ban hành bộ định mức tiêu hao nguyên liệu nhằm đảm bảo sản phẩm sản xuất đạt chất lượng và ổn định nhất.

Trong điều hành sản xuất, tạo tính chủ động cao nhất cho từng ca, từng phân xưởng đảm bảo sao cho hiệu quả cao nhất tạo ra sản phẩm đáp ứng chất lượng. Lãnh đạo không can thiệp sâu vào công việc trực tiếp của từng người, bộ phận. Vì vậy, tinh thần lao động của CBCNV nói chung rất hồ hởi, phấn khởi vì được làm chủ trong công việc của mình. Kết quả đạt được 4 tháng cuối năm so 8



tháng đầu năm về tỷ lệ ván sản xuất: Tăng ván loại A, giảm ván hỏng, loại B, thứ phẩm cụ thể:

Nội dung	ĐVT	8 tháng đầu năm	4 tháng cuối năm	Tăng, giảm
Ván hỏng (bóng khí)	%	0,17	0,07	- 58,82
Tỷ lệ loại A	%	95,75	97,54	1,87
Tỷ lệ loại B	%	2,83	1,69	-40,28
Tỷ lệ thứ phẩm	%	1,42	0,77	- 45,77

- Bước đầu sản xuất thử nghiệm đạt dòng hàng HDF EPA và đưa vào tiêu thụ kiểm nghiệm trên thị trường.

3. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính năm 2023 của công ty gỗ MDF VRG Quảng Trị gặp rất nhiều khó khăn trong việc sản xuất kinh doanh, dư nợ vay vốn lưu động đầu năm ở mức cao, sản phẩm tồn kho đầu năm lớn, vốn lưu động trong quá trình kinh doanh bán hàng ứ đọng ngày càng nhiều, áp lực trả nợ dài hạn đến hạn phải trả cao 108,8 tỷ đồng từ nguồn khấu hao trong sản xuất, nhưng sản xuất bị gián đoạn chỉ khấu hao được hơn 60 tỷ đồng.

Những tháng đầu năm 2023 tất cả các ngân hàng giới hạn room tín dụng, đồng thời tăng lãi suất vay vốn liên tục cụ thể: Loại ngắn hạn 6 tháng lãi suất từ 4,5% lên 7,5%, Loại ngắn hạn 9 tháng tăng từ 6% lên 8,3%. Trong lúc đó, sản lượng tiêu thụ ngày càng giảm sút, giá bán liên tục giảm, lượng hàng bán được khách hàng chưa có tiền để trả, tình hình tài chính đã khó khăn, nay càng khó khăn thêm.

Sản phẩm tồn kho, và sản xuất mới những tháng đầu năm 2023 có giá thành cao ảnh hưởng từ giá cả nguyên liệu đầu vào ở mức rất cao. Trong lúc đó giá bán ngày càng giảm, doanh thu không đủ bù chi phí, lỗ càng ngày càng lớn hơn. Tình hình tài chính mất cân đối nợ phải trả ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 130,16 tỷ đồng (chưa kể tiềm ẩn thua lỗ từ hàng tồn kho). Xuất phát từ nguyên nhân thua lỗ, thiếu hụt nguồn khấu hao từ việc dừng sản xuất dài ngày dẫn đến mất khả năng thanh toán từ thiếu hụt trên.

Đứng trước bối cảnh khó khăn về tài chính, thiếu vốn trong hoạt động sản xuất. Ban điều hành bắt tay ngay vào việc tìm nguồn tài trợ nhằm khôi phục hoạt động sản xuất thực hiện đồng bộ cùng lúc nhiều giải pháp tài chính như: Tăng cường thu hồi công nợ, trực tiếp gặp gỡ khách hàng mua hàng chuyển tiền trước, đàm phán với các ngân hàng nâng hạn mức tín dụng, giảm lãi suất vv....

4. Tình hình thu mua nguyên liệu, mua sắm thường xuyên:

4.1 Nguyên liệu gỗ:

Công ty đặc biệt quan tâm kiểm soát nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tương ứng với giá trị sử dụng, chuyển đổi hình thức thanh toán tiền mặt qua chuyển khoản tránh tiềm ẩn gây khó khăn cho khách hàng. Lập lại kỷ cương trong thu mua nguyên liệu.

Tổ chức, giám sát nhập gỗ nguyên liệu đúng theo quy định đã ban hành, về quy cách, chất lượng không có trường hợp ngoại lệ đảm bảo tính khách quan với mọi đối tượng khách hàng.

Tổ chức khảo sát thực tế thị trường cung ứng nguyên liệu về khối lượng khai thác có thể cung ứng, giá cả thu mua tại nơi khai thác của các đối thủ cạnh tranh như Quảng Nam, Quảng Bình, Hà Tĩnh, vv... nhằm điều chỉnh giá thu mua của Công ty ở mức hợp lý nhất để đảm bảo cho sản xuất.

Diễn biến nguyên liệu gỗ năm 2023: Trong 8 tháng đầu năm 2023 tình hình giá gỗ nguyên liệu keo, trầm trên cả nước và địa bàn tỉnh Quảng Trị nói riêng lao dốc giảm xuống thấp so với năm 2022 nên người trồng keo, trầm cũng như doanh nghiệp thu mua gặp nhiều khó khăn, nhiều chủ rừng tạm dừng thu hoạch keo, trầm dẫn đến nguồn cung giảm.

Những tháng cuối năm tình hình thị trường đã có dấu hiệu ấm lên đối với nguyên liệu keo, trầm nhưng không tăng đột biến như năm 2022. Các loại nguyên liệu khác như gỗ thông, gỗ cao su có nhiều phân khúc, quy cách riêng cho từng ngành nghề chế biến như gỗ bóc, gỗ xẻ, ghép thanh, MDF nhưng hiện tại các nhà máy chế biến xưởng bóc, xẻ vẫn hoạt động cầm chừng nên nguồn cung phục vụ cho sản xuất MDF cũng giảm theo.

4.2 Mua sắm thường xuyên:

Công tác tổ chức mua sắm thường xuyên được tổ chức nghiêm túc, đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong việc lựa chọn nhà thầu; tuân thủ theo quy định tại Luật đấu thầu 2013; Các quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các thông tư các văn bản hướng dẫn liên quan; Quy định 461/QĐ-HĐTVCSVN ngày 20/11/2018 của HĐQT Tập đoàn CN Cao su Việt Nam về mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Tập đoàn.

Diễn biến tình hình mua sắm trong năm: Thực hiện đấu thầu qua mạng đấu thầu quốc gia 48 gói trong đó:

+ Thực hiện đấu thầu rộng rãi: 29 gói

+ Chào hàng cạnh tranh: 19 gói

+ Hủy thầu: 11 gói tương đương 23%; Lý do: Giá dự thầu cao hơn dự toán, không có nhà thầu tham dự, E-HSDT không đáp ứng yêu cầu E-HSMT, nhà thầu từ chối ký hợp đồng, Công ty không chủ động được nguồn hàng. Do tình hình thị trường khó khăn nên thanh toán tiền khách hàng quá hạn, ảnh hưởng đến công tác đấu thầu, hạn chế nhà thầu, nhà thầu nước ngoài từ chối báo giá.

5. Lao động – Tiền lương:

5.1 Tiền lương năm 2023:

Quỹ tiền lương người lao động thực hiện tạm quyết toán năm 2023: 33.633.000.000 đồng (Bằng 71,8% tổng quỹ lương kế hoạch người lao động được duyệt). Tiền lương bình quân là 6.836.000 đồng/người/tháng. Trước bối cảnh khó khăn về tiêu thụ, nhà máy dừng sản xuất, chi trả lương cho người lao động theo mức lương cơ bản trong những tháng nhà máy ngừng sản xuất. Tinh thần người lao động bất an, lo lắng về công ăn việc làm ảnh hưởng rất lớn đến hình ảnh của Công ty.

Lãnh đạo trực tiếp đến từng bộ phận, phân xưởng, phòng ban tiếp xúc trực tiếp với người lao động từ bảo vệ đến cấp quản lý, để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động và ổn định tư tưởng, hướng tới tương lai cho người lao động yên tâm sản xuất.

5.2 Công tác nhân sự:

Thực hiện tái cấu trúc, luân chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với năng lực, chuyên môn của từng người, đảm bảo trả lương theo hệ số công việc công bằng hơn trong mỗi phân xưởng, mỗi bộ phận nhằm kết nối, phát huy tinh thần làm việc tập thể trong mỗi bộ phận.

Tổng số CB-CNV lao động đầu năm 2023 là 415 người, số nghỉ việc trong năm 28 người, tuyển mới trong năm 27 người, tổng CB-CNV cuối năm 414 người.

Đã bổ nhiệm, luân chuyển vị trí cán bộ, tái cấu trúc lại các phòng ban chuyên môn phù hợp với công việc thực tiễn theo chức năng của các phòng ban.

6. Công tác An Ninh – Trật Tự:

Lực lượng bảo vệ công ty phối hợp với đội tự vệ cơ quan, LLTV công ty thường xuyên kiểm tra, bảo vệ, tuần tra, canh gác. Phối hợp với lực lượng công an tại các xã, huyện, thành phố nơi công ty trú đóng thực hiện tốt công tác bảo vệ, đảm bảo an ninh – trật tự;

Công ty đã thực hiện tăng cường các giải pháp trong công tác bảo vệ như: Cử cán bộ trực lãnh đạo ban đêm, lắp đặt hệ thống camera, tăng cường thêm bảo vệ trực, tuần tra canh gác vào ban đêm.

7. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản; đầu tư tài chính dài hạn:

- Công ty Cổ phần gỗ MDF VRG Quảng Trị triển khai thực hiện một số hạng mục theo trong Kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 đã trình tập đoàn thỏa thuận, gồm 2 hạng mục cụ thể:

+ Công ty triển khai Hạng mục Cải tạo, bổ sung hệ thống PCCC dây chuyền MDF1: Theo kế hoạch được HĐQT Công ty phê duyệt 9.202 triệu đồng, theo giá trị hợp đồng 8.807 triệu đồng. Công ty đã thực hiện trong năm 3,793 tỷ đồng, số còn lại chuyển tiếp qua năm 2024.

+ Hạng mục Hút hơi máy ép, dây chuyền MDF1 với hình thức Tự thực hiện theo Phê duyệt Báo cáo KTKT và dự toán, thiết kế mà Hội đồng Quản trị đã phê duyệt là 2.258 triệu đồng, Công ty thực hiện 326 triệu đồng.

III. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH 2024, PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Phương hướng, tiến độ, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024:

1.1 Phương hướng: Công ty có sự chuyển biến mạnh mẽ trong những tháng cuối năm 2023 với phương châm “Thị trường là trung tâm, con người là nòng cốt”, bảo đảm thu nhập, chế độ tiền lương, chính sách an sinh xã hội, cho người lao động. Quan tâm, chăm sóc, lắng nghe, xử lý thỏa đáng ý kiến của khách hàng về chất lượng, dịch vụ của sản phẩm. Kết quả đạt được bước đầu tích cực hơn, lợi nhuận đã quay trở lại, tinh thần lao động, đoàn kết của CB CNV được nâng cao.

Tiếp tục phát huy, kế thừa những thành quả đã đạt được, duy trì tinh thần chủ động, sáng tạo, sự chung sức đồng lòng của cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn công ty với phương châm xuyên suốt “Thị trường là trung tâm, con người là nòng cốt”. Công ty định hướng trong sản xuất kinh doanh không chạy theo số lượng, chỉ chọn mặt hàng sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

1.2 Tiến độ thực hiện:

Từ kế hoạch SXKD năm 2024 công ty triển khai tiến độ theo quý, tháng như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Triển khai kế hoạch theo Quý	Triển khai kế hoạch theo tháng
I	CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG				
1	Sản lượng sản xuất gỗ MDF	m³	240.239	60.060	20.020
	Sản lượng sản xuất đạt	m ³	240.000	60.000	20.000
	Sản lượng sản xuất hỏng	m ³	239	60	20
2	Sản lượng tiêu thụ gỗ MDF	m³	240.000	60.000	20.000
	Trong đó: - Xuất khẩu	m ³	52.466	13.117	4.372
	- Nội địa	m ³	187.534	46.883	15.628
II	CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ	Đồng			
1	Doanh thu thuần		1.312.460.344.979	328.115.086.245	109.371.695.415
1.1	Doanh thu SXKD chính	'	1.312.460.344.979	328.115.086.245	109.371.695.415
	Trong đó: - Xuất khẩu	'	285.862.876.929	71.465.719.232	23.821.906.411
	- Nội địa	'	1.026.597.468.050	256.649.367.012	85.549.789.004
2	Tổng chi phí	'	1.277.061.880.628	319.265.470.157	106.421.823.386
2.1	Chi phí SXKD	'	1.252.885.133.291	313.221.283.323	104.407.094.441
	Giá vốn hàng bán		1.123.845.835.820	280.961.458.955	93.653.819.652
	Chi phí quản lý	'	16.027.370.449	4.006.842.612	1.335.614.204
	Chi phí bán hàng	'	113.011.927.022	28.252.981.756	9.417.660.585
2.3	Chi phí tài chính	'	24.176.747.336	6.044.186.834	2.014.728.945
3	Lợi nhuận trước thuế	'	35.398.464.351	8.849.616.088	2.949.872.029

1.3. Giải pháp:

Giải quyết hàng tồn kho, thu hồi công nợ, khơi thông dòng tiền để phục vụ sản xuất kinh doanh, lấy lại uy tín đối với các tổ chức tín dụng, bạn hàng.

- Hạn chế tối đa dừng máy nhiều lần, có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng kỹ lưỡng để khi chạy máy đảm bảo máy chạy liên tục, không để xảy ra các lỗi nhỏ phải dừng máy. Duy trì tỷ lệ ván hỏng 0,06%; Thứ phẩm; loại B theo tỷ lệ bình quân những tháng cuối năm 2023 đã đạt được.

- Tăng cường kiểm soát nhập nguyên liệu gỗ về chất lượng, giá cả, quy cách, vùng miền.

- Kiểm soát định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, chính xác kịp thời, phản ánh đúng giá thành từng loại sản phẩm nhằm định giá bán phù hợp.

- Triển khai bán hàng trực tiếp đến các Nhà máy sản xuất, gia công, nắm bắt và xử lý kịp thời những yêu cầu của khách hàng.

- Chú trọng cân đối dòng tiền đảm bảo thông suốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua: Tăng cường thu hồi công nợ, xử lý triệt để các khoản nợ

quá hạn, không để nợ mới phát sinh vượt định mức dư nợ trong bán hàng, ưu tiên, khuyến khích khách hàng trả tiền trước vv... tăng sản lượng sản xuất nhằm tăng nguồn vốn khấu hao giảm khoản vay ngắn hạn.

- Cơ cấu, sắp xếp, bố trí nhân sự đúng với năng lực sở trường của từng người, phát huy tinh thần đoàn kết, nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy sức mạnh tập thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Năm 2024 cần phải xây dựng thực hiện chiến lược sản phẩm và chiến lược khách hàng, xây dựng nền tảng và tạo đà cạnh tranh khi thị trường khởi sắc trở lại.

- Tái cấu trúc lại các nguồn lực công ty trên cơ sở đánh giá lại những điểm mạnh, yếu, cơ hội và thách thức để có chiến lược phát triển bền vững.

- Phổ cập và đưa hệ thống duy trì hiệu suất thiết bị tổng thể TPM vào công tác vận hành và quản lý dây chuyền sản xuất.

- Đưa hệ thống quản lý toàn diện TQM vào hoạt động SXKD nhằm đưa chất lượng sản phẩm ngày càng ổn định, hợp quy và đáp ứng nhu cầu khách hàng ngày càng cao.

- Áp dụng, triển khai, tuân thủ tuyệt đối Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001-2015 được sửa đổi, bổ sung ngày 18/11/2023.

- Xây dựng duy trì văn hóa Doanh nghiệp, đề cao kỷ cương, kỷ luật, tính chuyên nghiệp trong công ty. Sự khác biệt là một lợi thế trong cạnh tranh giai đoạn hiện nay. Nhằm vượt qua khó khăn, tạo thế ổn định và phát triển trong tương lai.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về sử dụng các nguồn lực hiện có sao cho hiệu quả nhất về Tài chính, Lao động, Máy móc thiết bị, môi trường sản xuất vv... nhằm đạt kế hoạch 2024 đã xây dựng.

2. Đầu tư XDCB:

Tổng mức đầu tư năm 2024 là: 77.839.246.473 đồng. Trong đó trả vốn vay dài hạn 31.899.560.000 đồng, đầu tư XD mới 45.939.686.473 đồng bao gồm các hạng mục sau:

1. Hệ thống PCCC, dây chuyền MDF1: Đã được HĐQT phê duyệt và thực hiện năm 2023 nhưng chưa hoàn thành chuyển qua năm 2024 là 5.384 triệu đồng.

2. Hệ thống PCCC tự động dây chuyền MDF2: Đã đầu tư và được cơ quan CS PCCC nghiệm thu đưa vào sử dụng; Tuy nhiên, qua quá trình tổng rà soát năm 2022 của Cơ quan CS PCCC đã phát hiện và yêu cầu phải bổ sung Hệ thống PCCC tự động...cho các nhà xưởng của dây chuyền MDF2. Do vậy, Năm 2023 Công ty đã có kế hoạch đầu tư Hệ thống này là 5.100 triệu đồng được HĐQT Công ty và Tập đoàn CNCS Việt Nam thỏa thuận. Nhưng trong năm 2023 chưa thực hiện, qua khảo sát, đánh giá lại các hạng mục đầu tư và giá cả đầu tư hiện tại, Công ty xin điều chỉnh mức đầu tư lên 12.790 triệu đồng đưa vào kế hoạch 2024.

3. Sơn sửa kết cấu thép giá đỡ thiết bị, dây chuyền MDF1: Đã được Tập đoàn thỏa thuận và HĐQT phê duyệt trong năm 2023 nhưng chưa thực hiện Cty xin chuyển sang đầu tư năm 2024 với giá trị 3.150 triệu đồng.

3. Hạng mục Cải tạo hệ thống hệ thống xử lý nước thải, dây chuyền MDF1, nhà máy MDF2 và sự cần thiết đầu tư: Nhà máy MDF1, nhà máy MDF2 đã được đầu tư hệ thống hồ chứa nước, lắng, lọc một phần nước mưa chảy tràn qua bãi nguyên liệu; Tuy nhiên, hệ thống không có thiết bị xử lý như phương án đã được Sở Tài Nguyên và Môi trường tại Quảng Trị chấp thuận tại văn bản 1152/STNMT-CCBVMT và Đoàn kiểm tra Môi trường thuộc Cục kiểm soát ô nhiễm môi trường đã có yêu cầu đầu tư hoàn thiện tại Biên bản kiểm tra bảo vệ môi trường ngày 16/05/2023. Do đó cần thiết phải bổ sung Hệ thống thiết bị xử lý với công suất 20m³/h cho mỗi nhà máy. Giá trị ước tính 1.319,6 triệu đồng.

4. Các hạng mục: Hệ thống gia nhiệt dây chuyền 1 giá trị đầu tư khoảng 16.962 triệu đồng; Cải tiến dây chuyền sản xuất Keo –Formaline có tổng mức đầu 4.600 triệu.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Công ty xin gửi tới đại hội cổ đông công ty cho ý kiến.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu : VT



Hồ Nghĩa An

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty CP Gỗ MDF VRG Quảng Trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 với cơ cấu 5 người như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ghi chú
1	Đỗ Hữu Phước	Chủ tịch HĐQT	27/06/2020	
2	Phạm Văn Hải Em	TV HĐQT	06/9/2022	
3	Cao Thanh Nam	TV HĐQT, TGD	27/06/2020	Miễn nhiệm ngày 30/11/2023
4	Nguyễn Chơn Biên	TV HĐQT	27/06/2020	
5	Huỳnh Duy Hiền	TV HĐQT	27/06/2020	

2. Kết quả thực hiện SXKD so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)
Sản lượng sản xuất gỗ MDF (m3)	240.000	181.081	75,45
Doanh thu thuần (triệu đồng)	1.311.423	790.016	60,24
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	62.817	-26.282	-41,84
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	50.254	-26.282	

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 thua lỗ 26,282 tỷ làm vốn chủ sở hữu giảm; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu và trên tổng tài sản giảm lần lượt là 4,1% và 2,15%; Một số chỉ tiêu, hiệu quả sử dụng vốn so cùng kỳ năm trước, thể hiện qua số liệu ở bảng sau:

Dvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Đến 31/12/2023	Tại 01/01/2023	Tỷ lệ
1. Tổng tài sản	1.220.798	1.240.774	98%

2. Vốn chủ sở hữu	640.569	669.580	96%
3. Lợi nhuận sau thuế	-26.282	5.607	-469%
4. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH (ROE)	-4,10	0,84	-490%
5. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	-2,15	0,45	-476%

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả hoạt động kinh doanh của ban điều hành.

- Phối hợp với Ban kiểm soát nắm tình hình hoạt động của Công ty để kịp thời có ý kiến, chỉ đạo để Ban điều hành hoàn thành tốt các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

- Trong năm 2023, các nội dung cần thông qua đều được HĐQT họp thường kỳ và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành các quyết định, các văn bản chỉ đạo trong công tác điều hành, sản xuất kinh doanh.

- Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã đề ra những định hướng, giải pháp sản xuất kinh doanh cụ thể để Công ty tập trung triển khai nhằm phát huy các nguồn lực hiện có một cách có hiệu quả như:

+ Xây dựng các phương án kinh doanh bán hàng phù hợp, xác định thị trường, mặt hàng kinh doanh chủ lực để tăng cường tiêu thụ sản phẩm, phát triển thị trường.

+ Hợp tác liên kết với đối tác để phát triển nguồn nguyên liệu để đảm bảo an ninh nguyên liệu cho nhà máy, về lâu dài sẽ tiếp tục tìm kiếm những diện tích đất phù hợp để trồng mở rộng vùng nguyên liệu cho công ty.

4. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành và Hội đồng quản trị:

a) Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành công ty:

Căn cứ vào báo cáo của Tổng giám đốc và kết quả thực tế tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, HĐQT có nhận xét, đánh giá về hoạt động của Ban giám đốc công ty như sau:

Mặc dù BĐH đã có nỗ lực trong việc thực hiện kế hoạch trong những tháng cuối năm 2023, tuy nhiên kết quả SXKD đạt rất thấp so với kế hoạch; HĐQT đã có các Nghị quyết đề nghị BĐH có báo cáo giải trình cụ thể các nguyên nhân chủ quan, khách quan trong việc thực hiện kết quả SXKD năm 2023.

- Tổ chức vận hành hai nhà máy sản xuất MDF cơ bản đảm bảo an toàn.

b) Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu hoạt động của công ty mà Đại hội đã thông qua.

- Hội đồng quản trị luôn bàn bạc để đi đến thống nhất cao các chủ trương, nghị quyết, đồng thời phối hợp tốt với Ban điều hành để giải quyết công việc kịp thời và đúng quy định.

- Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2023 đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên Hội đồng Quản trị phù hợp với các quy định về công ty Đại chúng, của Điều lệ Công ty và của Pháp luật.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Năm 2024, dự báo tình hình thị trường gỗ vẫn còn gặp nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất với Ban điều hành Công ty xây dựng kế hoạch với một số chỉ tiêu chính như sau:

+ Sản lượng sản xuất	:	240.239 m ³
+ Sản lượng tiêu thụ	:	240.000 m ³
+ Tổng doanh thu	:	tối thiểu 1.312,46 tỷ đồng
+ Tổng chi phí	:	1.277.061 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	:	tối thiểu 35,398 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	:	tối thiểu 8,379 tỷ đồng

- Để hoàn thành các mục tiêu nêu trên, HĐQT đặt ra giải pháp hoạt động cho năm 2024 như sau:

1. Về công tác sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các phương án điều hành về giá thành, tiền lương, chi phí quản lý, chi phí gián tiếp, xác định lại thị trường, mục tiêu, sản phẩm chủ lực; tập trung thu hồi công nợ, củng cố các nguồn lực của công ty để kịp thời ứng phó được với những biến động của thị trường, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Phát triển nguồn nguyên liệu để đảm bảo ổn định nguyên liệu cho nhà máy.

- Củng cố, kiện toàn bộ máy tiêu thụ sản phẩm, tổ chức các kênh bán hàng phù hợp với tình hình thực tế. Nghiên cứu và tổ chức sản xuất các sản phẩm phù hợp với nhu cầu khách hàng và thị trường.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành xây dựng chiến lược kinh doanh trung hạn và dài hạn, tích cực phát triển thị trường đồng thời chú trọng xây dựng thương hiệu vì sự phát triển lâu dài của Công ty. Sản xuất các loại sản phẩm Công ty có lợi thế nhằm tạo ra thương hiệu và chỗ đứng vững chắc trên thị trường gỗ ván nhân tạo trong nước cũng như trên thế giới.

2. Về công tác quản trị:

- Quản trị và phối hợp tốt với Ban điều hành nhằm tổ chức công tác sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tiếp tục củng cố công tác quản lý, phát huy tinh thần dân chủ, giữ vững đoàn kết nội bộ, phấn đấu tổ chức sản xuất kinh doanh hiệu quả.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành nghiêm túc thực hiện các quy định của Pháp luật trong việc thực hiện đầu tư XDCCB, mua sắm thường xuyên nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của công ty.

Hội đồng Quản trị nhất trí trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 được trình bày trong báo cáo của Ban Điều hành.

Trân trọng.

Nơi nhận

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đỗ Hữu Phước

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Ban kiểm soát Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị xin báo cáo công tác kiểm tra, giám sát năm 2023 và Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024 như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2023:

1. Kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 15 Nghị quyết và 12 Quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành thông qua các cuộc họp định kỳ hoặc thông qua phiếu lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị.

Thông qua các nội dung trên, Ban kiểm soát cho rằng, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Kiểm tra, giám sát công tác quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2023 có sự thay đổi về nhân sự trong Ban Tổng giám đốc Công ty. Cụ thể:

Tại Văn bản số 573/HDQTCSVN-TCCB ngày 15/8/2023 của Hội đồng quản trị Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam về việc công tác cán bộ tại Công ty cổ phần gỗ MDF VRG Quảng trị. Hội đồng quản trị Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam thống nhất và thỏa thuận cho thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng trị đối với Ông Cao Thanh Nam. Đồng thời thỏa thuận giao phụ trách điều hành Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng trị đối với Ông Hồ Nghĩa An – Phó Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 15/8/2023.

Sau khi thay đổi nhân sự. Ban tổng giám đốc mới đã rất cố gắng, nỗ lực để tiếp tục điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục gặp khó khăn, các điều kiện tăng trưởng kinh tế luôn khá nhạy cảm với những tác động từ những rủi ro kinh tế và địa chính trị. Bên cạnh đó, ảnh hưởng của quá trình thắt chặt tiền tệ và tổng cầu giảm, sự trì trệ của hoạt động sản xuất kinh doanh tại các nền kinh tế lớn đã khiến

giai đoạn hồi phục hồi đầu năm chuyển sang trì trệ, thậm chí theo đà giảm về cuối năm nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 không đạt kế hoạch đã đề ra.

3. Kiểm tra, giám sát kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng sản xuất (m ³)	240.000	181.091,89	75,45
	- Sản phẩm đạt (m ³)	239.621	180.862,36	75,47
	- Sản phẩm hỏng (m ³)	379	229,53	60,56
2	Sản lượng tiêu thụ (m ³)	239.621,16	168.803,49	70,45
	- Xuất khẩu (m ³)	10.782,19	41.086,41	381,06
	- Nội địa (m ³)	228.838,97	127.717,08	55,81
3	Doanh thu và thu nhập	1.311.423	787.800	60,24
	- Doanh thu thuần	1.311.423	784.709	59,84
	- Doanh thu tài chính		2.622	
	- Thu nhập khác		469	
4	Tổng chi phí	1.248.606	814.081	65,38
	- Giá vốn hàng bán	1.090.365	694.205	63,67
	- Chi phí quản lý DN	17.662	12.879	72,92
	- Chi phí bán hàng	92.761	68.565	73,92
	- Chi phí hoạt động TC	47.818	38.146	79,77
	- Chi phí khác		286	
5	Lợi nhuận trước thuế	62.817	-26.282	
6	Quỹ lương, trong đó:	48.460,14	34.911,16	71,54
	- Người lao động	46.784,28	33.633,14	71,88
	- NQL chuyên trách	1.423,86	1.038,02	72,9
	- Thù lao	252.000	240	95,2

Những yếu tố ảnh hưởng:

- Giá nguyên liệu gỗ thu mua bình quân năm 2023: 981.912 đồng/tấn, giảm 165.459 đồng (năm 2022: 1.147.371 đồng/tấn);

- Nguyên liệu gỗ tiêu hao năm 2023: 1,75 tấn/m³ cao hơn nhiều so với năm 2022 (Năm 2022: 1,60 tấn/m³);

- Keo tiêu hao năm 2023: 108,06 kg/m³ tăng so với năm 2022 (Năm 2022: 106 kg/m³);

- Giá thành bình quân năm 2023: 3.994.363 đồng/m³, giảm: 350.201 đồng/m³ so với năm 2022 (năm 2022: 4.344.564 đồng/m³);

- Giá bán bình quân năm 2023:

+ Sản phẩm bán tại kho nhà máy (không bao gồm cước vận chuyển): 4.136.520 đồng/m³, giảm so với năm 2022 331.935 đồng/m³ (năm 2022: 4.468.455 đồng/m³);

+ Sản phẩm bán tại kho khách hàng (bao gồm cước vận chuyển): 4.678.715 đồng/m³, giảm 561.162 đồng/m³ (năm 2022: 5.239.877 đồng/m³);

Qua số liệu trên cho thấy: Giá nguyên liệu gỗ, củi thu mua giảm nhưng mức tiêu hao nguyên liệu và keo tăng so với năm 2022; Giá thành bình quân giảm, giá

bán giảm, chi phí vận chuyển tăng, sản lượng tiêu thụ giảm làm tăng sản phẩm tồn kho làm giảm mạnh kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023.

Công tác tiền lương:

Tổng quỹ lương năm 2023 đã được Tập đoàn thỏa thuận là 48.460,14 triệu đồng theo Văn bản thỏa thuận số 2182/CSVN-LĐTL ngày 15/8/2023.

Trong đó:

Quỹ lương NQL chuyên trách và người lao động là: 48.208,14 triệu đồng
Thù lao HĐQT, Ban KS, Thư ký HĐTQ: 252 triệu đồng.

Đến nay Công ty đã chi trả như sau:

Quỹ lương NQL chuyên trách: 1.038,02 triệu đồng tương đương 72,9% kế hoạch.

Quỹ lương Người lao động: 33.633,14 triệu đồng tương đương 71,9% KH

4. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính đến thời điểm 31/12/2023:

Đvt: đồng

TT	Chỉ tiêu	Tại thời điểm 01/01/2023	Tại thời điểm 31/12/2023
Tài sản			
A	Tài sản ngắn hạn	401.279.506.676	458.940.643.912
1	Tiền và tương đương tiền	49.481.411.014	16.016.340.272
2	Phải thu ngắn hạn	105.497.247.934	159.269.086.321
3	Hàng tồn kho	239.516.604.053	269.742.667.506
	<i>Trong đó dự phòng HTK</i>	<i>(1.306.482.884)</i>	<i>(989.642.511)</i>
4	Tài sản ngắn hạn khác	6.784.243.675	13.912.549.813
B	Tài sản dài hạn	839.494.187.302	761.857.801.888
1	Tài sản cố định	783.309.583.978	717.314.385.654
2	Tài sản dở dang dài hạn	56.325.606	332.492.424
3	Đầu tư tài chính dài hạn	3.000.000.000	3.000.000.000
4	Tài sản dài hạn khác	53.128.277.718	41.210.923.810
	Tổng tài sản	1.240.773.693.978	1.220.798.445.800
Nguồn vốn			
A	Nợ phải trả	571.194.029.925	580.229.419.559
1	Nợ ngắn hạn	539.585.383.452	580.229.419.559
	<i>Trong đó vay ngắn hạn</i>	<i>451.488.045.093</i>	<i>448.020.678.020</i>
2	Nợ dài hạn	31.608.646.473	
	<i>Trong đó vay dài hạn</i>	<i>31.608.646.473</i>	
B	Vốn chủ sở hữu	669.579.664.053	640.569.026.241
1	Vốn chủ sở hữu	669.579.664.053	640.569.026.241
	Tổng nguồn vốn	1.240.773.693.978	1.220.798.445.800

Nhận xét chung về tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2023:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam. Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

4.1. Về công tác lập và trình bày báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

4.2. Về công nợ:

- Khoản tạm ứng của Ông Nguyễn Anh Linh từ những năm 2016 đến nay vẫn chưa thu hồi hết, số dư tạm ứng còn phải thu hồi đến 31/12/2023: 585.432.049 đồng.

- Các khoản nợ phải thu không biến động nhiều năm như nợ phải thu Công ty TNHH MTV Thương mại Viresin: 117,66 triệu; Công ty CP SXTM Vạn Thịnh Phát: 222,5 tr ... đều đã được trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 100% do không thể xác định được các đối tượng nợ còn hoạt động hay không. Tuy nhiên, đối với khoản nợ khó đòi của Công ty TNHH Yên Lâm, khách hàng có ý kiến trong Thư đối chiếu xác nhận về việc không chấp nhận thanh toán 133.524.000 đồng do hàng bị lỗi. Về khoản nợ này đề nghị Ban điều hành xác định nguyên nhân lô hàng lỗi do Nhà máy sản xuất, do vận chuyểnđể có phương án xử lý phù hợp.

4.3. Về hàng tồn kho: Hàng tồn kho thời điểm 31/12/2023 là: 270.732,31 triệu đồng, tăng so với thời điểm đầu năm 2023: 30 tỷ đồng. Trong đó: Nguyên liệu: 43,22 tỷ đồng; công cụ dụng cụ: 75,05 tỷ đồng; chi phí SXKD dở dang: 10,29 tỷ đồng và thành phẩm tồn kho: 142,13 tỷ đồng. Mức tồn kho thành phẩm ở mức cao làm cho nợ vay ngắn hạn tăng và làm giảm lợi nhuận của Công ty.

Trong năm 2023 phát sinh khoản mục Tài sản thiếu chờ xử lý số tiền: 16.634.930.694 đồng do kiểm kê thiếu.

Đến thời điểm lập Báo cáo tài chính năm 2023, kết quả chênh lệch kiểm kê nêu trên chưa có Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị nên Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam tạm thời chưa ghi nhận kết quả kiểm kê vào chi phí hoạt động kinh doanh năm 2023 mà hạch toán theo như quy định tại Thông tư 200:

- Ghi nhận kết quả kiểm kê bị thiếu: Nợ TK 1381/Có các TK 152, 153, 155

- Ghi nhận chênh lệch thừa kiểm kê: Nợ TK 152, 153, 155/Có TK 3388

Kết quả chênh lệch thừa thiếu kiểm kê chỉ được hạch toán khi có Quyết định phê duyệt của Hội đồng quản trị theo quy định về phân cấp thẩm quyền xử lý tại Điều lệ và Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

4.4. Về lợi nhuận: Lợi nhuận trước thuế: (26,281) tỷ đồng.

5. Về công tác đầu tư XDCB và trả nợ vay năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)
----	----------	-------------------	--------------------	-----------

A	Khối lượng đầu tư	19.880.000.000	662.140.000	3,33
1	Xây lắp	17.380.000.000	10.000.000	
2	Thiết bị	2.500.000.000	652.140.000	
B	Trả nợ vay dài hạn	110.000.000.000	108.880.000.000	98,98
Tổng cộng		129.880.000.000	109.542.140.000	84,34

- Căn cứ kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Cải tạo, bổ sung hệ thống PCCC dây chuyền 1 đã được HĐQT Công ty phê duyệt tại Văn bản số 12/QĐ-HĐQT.MDFQT ngày 12/4/2023, Tổng Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các hạng mục thuộc công trình “Cải tạo, bổ sung hệ thống PCCC nhà máy 1” (Tur vắn, giám sát; Lập BC kinh tế kỹ thuật) với số tiền: 265.987.020 đồng;

- Căn cứ Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Hệ thống hút hơi máy ép nhà máy 1” đã được HĐQT Công ty phê duyệt, Tổng Giám đốc Công ty tổ chức tự thực hiện thi công lắp đặt: 268.807.670 đồng.

- Tổ chức mua sắm thường xuyên được tổ chức theo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong việc lựa chọn nhà thầu; tuân thủ theo quy định tại Luật đấu thầu 2013; Các quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các thông tư các văn bản hướng dẫn liên quan; Quy định 461/QĐ-HĐTVCSVN ngày 20/11/2018 của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của Tập đoàn.

6. Một số nội dung khác:

- Tình hình kiểm kê: Công ty có Văn bản số 476/CV-MDF.QT ngày 12/12/2023 về việc thực hiện kiểm kê tại thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2024. Các Tổ kiểm kê đã thực hiện kiểm kê theo phân công và có Biên bản kiểm kê đầy đủ.

- Tình hình đối chiếu công nợ đến thời điểm 31/12/2023:

+ Phải thu khách hàng 126.029.713.738 đồng, trong đó đã đối chiếu: 112.654.768.989 đồng, đạt tỷ lệ 98,38%;

+ Trả trước cho người bán: 16.510.299.279 đồng, trong đó đã đối chiếu: 14.353.625.409 đồng đạt tỷ lệ 86,85%;

+ Phải thu tạm ứng: 1.313.567.145 đồng, trong đó đã đối chiếu: 1.313.567.145 đồng đạt tỷ lệ 100% (Trong đó lưu ý công nợ tạm ứng đối với các khoản: 38.522.914 đồng phát sinh 2008 và 628.862.192 đồng phát sinh 2016);

+ Phải trả người bán 105.516.731.268 đồng, trong đó đã đối chiếu: 102.667.131.014 đồng (tỷ lệ 96,59%);

+ Người mua trả tiền trước: 60.480.000 đồng, trong đó đã đối chiếu: 60.480.000 đồng (tỷ lệ 100%).

- Số trích lập dự phòng nợ phải thu tại ngày 31/12/2023 là: 1.407.945.309 đồng, giảm so với thời điểm đầu năm (2.417.179.448 đồng).

- Số trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại ngày 31/12/2023 là: 989.642.511 đồng, giảm so với thời điểm đầu năm (1.306.482.884 đồng).

7. Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác quản lý sản xuất, tiết giảm tối đa chi phí đầu vào phát sinh; Tiếp tục rà soát, lập báo cáo phân tích các khoản mục cấu thành sản phẩm năm 2023 để có cơ sở đánh giá, xây dựng và thực hiện kế hoạch năm 2024 sát với thực tế. Đặc biệt cần làm rõ nguyên nhân năm 2023 nguyên liệu gỗ và keo tiêu hao hơn nhiều so với năm 2022 từ đó đưa ra phương án để giảm chi phí này góp phần hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Chấn chỉnh, xử lý, khắc phục tồn tại, hạn chế trong quản lý hàng tồn kho; quản lý, hạch toán vật tư, nguyên vật liệu; công tác kiểm kê vật tư, công cụ dụng cụ, thành phẩm tránh để xảy ra tình trạng như đã nêu trên.

- Tăng cường công tác thu hồi nợ, rà soát, đánh giá và thu hồi các khoản nợ quá hạn, không để phát sinh nợ xấu; Xây dựng quy chế bán hàng, Quy chế quản lý nợ phù hợp để thực hiện, tránh để xảy ra tình trạng nợ phải thu khó/không có khả năng thu hồi, rủi ro làm mất vốn của công ty, đồng thời thực hiện trích lập dự phòng theo quy định.

- Tập trung thu hồi, giảm nợ phải thu và sắp xếp, cân đối nguồn để trả nợ vay nhằm giảm chi phí tài chính để tăng thêm hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiếp tục chấn chỉnh, khắc phục kịp thời đối với việc ký kết hợp đồng không quy định hạn mức công nợ, không có điều khoản “Các biện pháp đảm bảo thực hiện Hợp đồng” theo Quy chế bán hàng của đơn vị theo ý kiến của KTNN;

- Đối với công tác mua sắm thường xuyên: Tiếp tục bám sát các quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là Luật đấu thầu 2023 và các Thông tư, Nghị định, hướng dẫn kèm theo, và các quy định của Tập đoàn đã ban hành để thực hiện trên nguyên tắc đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong việc lựa chọn nhà thầu. Bám sát kế hoạch mua sắm thường xuyên năm 2024 đã được phê duyệt để thực hiện. Xem xét chỉ thực hiện những hàng hóa, dịch vụ thật sự cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Thường xuyên rà soát các loại vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho để có hướng xử lý phù hợp tránh để hết hạn sử dụng, mất phẩm chất...

- Đối với công tác xây dựng cơ bản: Bám sát kế hoạch xây dựng cơ bản để thực hiện, chỉ thực hiện những hạng mục có trong kế hoạch đã phê duyệt. Trường hợp đặc biệt, cấp thiết cần có ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi thực hiện.

- Theo dõi và quản lý chặt chẽ hợp đồng liên kết trồng rừng tại tiểu khu 690B, Xã Tân Hợp-Hướng Hóa-Quảng Trị, đồng thời đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng để giải quyết dứt điểm và triệt để việc bàn giao diện tích đất chưa đưa vào khai thác đối với diện tích đất tại Tiểu khu 690B Xã Tân Hợp - Hướng Hóa và Tiểu khu 707B Xã Ba Nang – Huyện Đăk Rông.

- Tiếp tục nghiên cứu áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng cường sức cạnh tranh, xây dựng thương hiệu MDF Quảng Trị có chỗ đứng vững chắc trên thị trường;

- Tiếp tục tìm phương án xử lý dứt điểm khoản đầu tư vào Công ty CP Tuấn Lộc Q. trị theo đúng quy định của pháp luật.

- Thu hồi khoản nợ của Ông Nguyễn Anh Linh trong năm 2024;

- Kính đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, xử lý khoản chênh lệch do kiểm kê thiếu được thể hiện tại mục 5 - Tài sản thiếu chờ xử lý - Báo cáo tài chính năm 2023.

II. Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024:

- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2024;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc Công ty;

- Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán để báo cáo Hội đồng quản trị Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của Tập đoàn (nếu có);

- Tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam tổ chức (nếu có);

- Đề xuất với Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;

- Giám sát việc mua sắm thường xuyên vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024;

- Giám sát tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy trình nội bộ của Công ty cũng như tính hợp lý trong việc điều hành kinh doanh và phân bổ nguồn lực để triển khai các kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Giám sát việc chi trả lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của những người quản lý Công ty phù hợp với kế hoạch đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Tham gia các cuộc họp do Hội đồng quản trị tổ chức;

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin định kỳ theo quy định của Ủy ban chứng khoán;

- Thực hiện một số nội dung công việc khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị Tập đoàn; Cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần gỗ MDF VRG Quảng Trị về công tác kiểm tra, giám sát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Nơi nhận

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Lê Chiến Sỹ

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.
Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối
lợi nhuận năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Hội đồng Quản trị Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1. Tài sản ngắn hạn	458.940.643.912	401.279.506.676
2. Tài sản dài hạn	761.857.801.888	839.494.187.302
3. Nợ phải trả	580.229.419.559	571.194.029.925
4. Nguồn vốn chủ sở hữu	640.569.026.241	669.579.664.053
Trong đó: Vốn đầu tư của CSH	551.135.950.000	551.135.950.000
5. Kết quả kinh doanh		
5.1. Tổng doanh thu:	790.016.065.916	1.290.833.670.923
5.2. Tổng chi phí	816.297.703.728	1.283.499.741.669
5.3. Tổng lợi nhuận trước thuế	-26.281.637.812	7.333.929.254
5.4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	-26.281.637.812	5.606.681.013
6. Chỉ tiêu khác		
6.1. Tổng số phát sinh phải nộp NS	32.364.109.252	79.022.916.744
6.2. LN trước thuế/vốn CSH (%)	-4,10%	1,10%
6.3. Tổng nợ phải trả/vốn CSH (%)	90,58%	85,31%

(Đính kèm BCTC đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán)

2. Phân phối lợi nhuận năm 2023

- LN còn lại năm trước chuyển sang : 2,877 tỷ đồng
- LN sau thuế TNDN năm 2023 : (26,281) tỷ đồng
- LN còn lại chuyển sang năm sau : (23,404) tỷ đồng
- Trích quỹ KTPL năm 2023 : 0 đồng

Không chia cổ tức do kết quả sản xuất kinh doanh lỗ.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

- LN sau thuế năm 2024 : tối thiểu 8.379 triệu đồng

Căn cứ vào kết quả lợi nhuận thực hiện năm 2024, Hội đồng Quản trị sẽ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 trong lần Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đỗ Hữu Phước

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT.

CÔNG TY CP GỖ MDF
VRG QUẢNG TRỊ

Số: 114/TTr-BKS-MDFQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 25 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Nhằm kiểm tra đánh giá, xác nhận độ tin cậy của thông tin kinh tế tài chính trên báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, giúp cho đơn vị ngày một hoàn thiện hơn trong việc tổ chức thực hiện công tác kế toán tài chính, nâng cao chất lượng thông tin tài chính của đơn vị.

Qua xem xét năng lực, kinh nghiệm cung cấp dịch vụ Kiểm toán của một số đơn vị kiểm toán, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chọn một trong các Đơn vị Kiểm toán sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

(Đã ký)

Lê Chiến Sỹ

TỜ TRÌNH
VỀ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Hội đồng Quản trị Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát công ty năm 2023 và kế hoạch chi năm 2024 như sau:

1. Thực hiện năm 2023:

- Hội đồng quản trị, thư ký	:	192.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát	:	48.000.000 đồng
- Trưởng Ban kiểm soát	:	207.998.630 đồng

2. Kế hoạch thực hiện năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT	:	3.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT	:	3.000.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT	:	2.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS (kiêm nhiệm)	:	2.000.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tại Công ty sẽ được chi trả tiền lương theo quy định hiện hành, gắn với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

(Đã ký)

Đỗ Hữu Phước

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ
MDF VRG QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 20 tháng 3 năm 2024

Số 13/TTr-HĐQT.MDFQT

TỜ TRÌNH
V/v miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-HĐQTCSVN ngày 19/3/2024 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thôi làm người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Hội đồng quản trị Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Đỗ Hữu Phước - thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Đỗ Hữu Phước

Quảng Trị, ngày 20 tháng 3 năm 2024

Số 14 /TTr-HĐQT.MDFQT

TỜ TRÌNH
V/v bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Hội đồng quản trị Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Số lượng thành viên HĐQT theo điều lệ công ty tối đa là 07 người. Hiện nay số lượng thành viên HĐQT Công ty đang có là 04 người và đang trình đại hội thông qua miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT, như vậy HĐQT Công ty chỉ còn 03 thành viên. Nhằm đảm bảo số lượng thành viên HĐQT đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ SXKD theo điều lệ Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT như sau:

1. Số lượng và tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT:

- Số lượng thành viên bổ sung: 02 người;

- Tiêu chuẩn và điều kiện: Theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

e) Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết và có ý thức chấp hành Pháp luật.

2. Danh sách ứng cử viên HĐQT

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-HĐQTCSVN ngày 19/3/2004 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc cử người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị tổng hợp danh sách ứng cử viên và kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua như sau:

a) Ông **Hồ Trọng Minh Thảo** – Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV cao su Quảng Trị.

b) Ông **Dương Tấn Thanh** – Tổng Giám đốc Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

(Đính kèm thông tin ứng cử các thành viên HĐQT)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty theo danh sách đề cử nêu trên.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Đỗ Hữu Phước

**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU BỔ SUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP GỖ MDF VRG QUẢNG TRỊ**

1. Họ và tên: **Hồ Trọng Minh Thảo**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng, năm sinh: Ngày 12 tháng 11 năm 1974
4. Nơi sinh: Quân Y Viện 211, tỉnh Tây Nguyên
5. CMND/CCCD: 066074002345 ngày cấp 10/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Địa chỉ thường trú: 35/2B Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
9. Số ĐT liên lạc: 0903030639
10. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản Trị Kinh doanh
11. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ tháng 10/1997-02/1998	Tổng Công ty Cao su Việt Nam	Chuyên viên Phòng KHVT
Từ tháng 02/1998-02/2000	Thi hành nghĩa vụ quân sự	
Từ tháng 02/2000-09/2001	Tổng Công ty Cao su Việt Nam	Chuyên viên Ban Tổ chức lao động tiền lương
Từ tháng 09/2001-10/2006	Tổng Công ty Cao su Việt Nam	Chuyên viên Ban Lao động tiền lương
Từ tháng 10/2006-12/2014	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	Chuyên viên Ban Lao động Tiền lương
Từ tháng 01/2015-05/2020	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam Bí thư Chi bộ Lao động- Tiền lương	Bí thư Chi bộ Lao động-Tiền lương; Phó Trưởng Ban Lao động Tiền lương
Từ tháng 05/2020-12/2021	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	Phó Trưởng Ban Lao động Tiền lương
Từ tháng 12/2021-10/2022	Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam	Phó Trưởng Ban Lao động Tiền lương; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Tập đoàn.
Từ tháng 11/2022-nay	Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Trị	Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch HĐQT

**THÔNG TIN ỨNG CỬ VIÊN BẦU BỔ SUNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP GỖ MDF VRG QUẢNG TRỊ**

1. Họ và tên: **Dương Tấn Thanh**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng, năm sinh : 08/10/1973
4. Nơi sinh: Hà Nội.
5. CMND/CCCD: 001073038817 ngày cấp 10/07/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Địa chỉ thường trú: 49/56/86 Trịnh Đình Trọng, P Phú Trung , Q Tân phú , TP HCM.
9. Số ĐT liên lạc: 0903936072.
10. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa, cử nhân kinh tế.
11. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ
Từ 1992-1998	Xí nghiệp dệt len Sài gòn	Nhân viên kỹ thuật, cán bộ đoàn (phó bí thư) TNCS HCM
1998-2005	Công ty nước giải khát Coca-cola Việt nam.	Nhân viên công nghệ, cán bộ quản lý sản xuất.
2005-2006	Công ty chế biến thực phẩm Ba sao	Phó giám đốc sản xuất
2006-2011	Công ty cổ phần sx tả giấy Ky vy	Phó giám đốc sản xuất
2011-2013	Công ty cổ phần chế biến gỗ MDF VRG Dongwha	Cán bộ quản lý sản xuất
2011-2013	Ban QLDA nhà máy chế biến gỗ MDF VRG Kiên Giang (Tập đoàn CNCsvn)	Phó giám đốc ban QLDA
2016- 3/2024	Công ty cổ phần Gỗ MDF VRG Kiên Giang.	Phó Tổng giám đốc/ Phó Bí thư Chi bộ công ty
4/2024-nay	Công ty cổ phần Gỗ MDF VRG Quảng Trị.	Tổng Giám đốc

Số: /NQ-ĐHCĐ.MDFQT

Quảng Trị, ngày tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF VRG QUẢNG TRỊ**

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP GỖ MDF VRG QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị ngày 17/4/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành trình bày tại Đại hội, bao gồm:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban điều hành,
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024,
- Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác kiểm tra, giám sát năm 2023, kế hoạch năm 2024.

Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu chính như sau:

- Sản lượng sản xuất	:	181.081m ³
- Tổng doanh thu	:	790.016 triệu đồng
- Tổng chi phí	:	816.297 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	-26.281 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	-26.281 triệu đồng

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận phân phối năm 2023	:	(23,404) tỷ đồng
--------------------------------	---	------------------

Năm 2023 không chia cổ tức do kết quả sản xuất kinh doanh lỗ.

Điều 4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2024, gồm những nội dung sau:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Sản lượng sản xuất	:	240.239 m3
- Sản lượng tiêu thụ	:	240.000 m3
- Tổng doanh thu	:	tối thiểu 1.312,46 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	tối thiểu 35,398 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	tối thiểu 33,575 tỷ đồng

2. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

Căn cứ vào kết quả lợi nhuận thực hiện năm 2024, Hội đồng Quản trị sẽ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 trong lần Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trong quá trình thực hiện, Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền Hội đồng Quản trị Công ty xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch trên đây cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả cao nhất cho công ty và cổ đông.

Điều 5. Thông qua Báo cáo Thù lao của Hội đồng quản trị, thư ký HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023 là 240.000.000 đồng. Lương chuyên trách của Trưởng Ban Kiểm soát là 207.998.630 đồng.

Điều 6. Thông qua thù lao, tiền lương năm 2024 của Hội đồng quản trị, Thư ký và Ban Kiểm soát như sau:

- Chủ tịch, thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS, thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tại Công ty sẽ được chi trả tiền lương theo quy định hiện hành, gắn với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Điều 7. Thống nhất ủy quyền cho HĐQT chọn một (01) trong bốn (04) đơn vị kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
4. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị đối với ông Đỗ Hữu Phước theo đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị tại Tờ trình số 13/TTr-HĐQT.MDFQT ngày 20/3/2024.

Điều 9. Thống nhất phê chuẩn kết quả bầu bổ sung ông Hồ Trọng Minh Thảo – Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV cao su Quảng Trị và ông Dương Tấn Thanh – Tổng Giám đốc Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP gỗ MDF VRG Quảng Trị.

Điều 10. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ số phiếu biểu quyết là 100% và có hiệu lực từ ngày ... tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT

- HĐQT ; Ban KS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT.

Đỗ Hữu Phước